

# NGUYÊN TẮC VẬN DỤNG NGHỆ THUẬT TRONG GIÁO DỤC THỊ HIỂU THẨM MỸ CHO SINH VIÊN

ĐẶNG THỊ MINH TUẤN\*

Ngày nhận bài: 02/07/2017; ngày sửa chữa: 03/07/2017; ngày duyệt đăng: 10/07/2017.

**Abstract:** The paper presents the principles of applying art to the education of aesthetic tastes for students in the context of training high quality human resources associated with the goal of comprehensive human development in modern society. This is required for universities and colleges to balance between professional training and education of ideal and tastes for students, including aesthetic taste education.

**Keywords:** Principles, art, tastes, aesthetic education, student.

## 1. Đặt vấn đề

Những năm gần đây, do những thay đổi trong chính sách GD-ĐT và dạy nghề nên số lượng sinh viên (SV) ở nước ta đã không ngừng tăng lên một cách đáng kể. Hàng năm, có khoảng 2,2 triệu SV đang học tập trên cả nước; trong đó, SV đại học chiếm 66%, SV cao đẳng chiếm 34%. Ngoài ra, còn có 80.000 lưu học sinh Việt Nam đang học tập ở các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Xây dựng *thị hiếu thẩm mỹ* (THTM) tốt đẹp là quá trình lâu dài và khó khăn nhưng chỉ vài tác động nhỏ hàng ngày cũng làm mất đi nhận thức về cái đẹp thực sự. Vì vậy, *giáo dục thị hiếu thẩm mỹ* (GDTHTM) cho SV là một yêu cầu cần thiết về mặt thực tiễn nhằm góp phần tạo ra sự cân bằng giữa đào tạo chuyên môn và giáo dục lối sống, xây dựng lí tưởng trong SV, giúp cho công tác giáo dục ở các trường đại học và cao đẳng ngày càng hoàn thiện về mọi mặt đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực toàn diện cho xã hội.

Mục tiêu của GDTHTM cho SV là xây dựng và phát triển ở họ các năng lực hiểu biết, thụ cảm, đánh giá và sáng tạo các giá trị thẩm mỹ trong đời sống của họ, giúp họ nhận thức “quy luật của cái đẹp” và hoạt động theo quy luật ấy. GDTHTM giúp SV tự hoàn thiện mình, tin vào sức mạnh và khả năng của bản thân, thúc đẩy họ đi tới những chân trời rộng lớn của cái đẹp, tới sự phát triển thật sự toàn diện và hài hòa trong nhân cách. Qua GDTHTM, SV không chỉ tiến tới cái đẹp mà còn vươn lên để đạt tới cái đẹp tập trung, điển hình trong nghệ thuật. GDTHTM giúp SV cảm thụ, thẩm thấu cái đẹp nghệ thuật, từ đó hiện thực hóa cái đẹp nghệ thuật vào trong đời sống của chính họ, làm cho họ trở nên đẹp hơn trong các quan hệ xã hội của họ. Ngược lại, với tư cách là biểu hiện tập trung nhất, hoàn thiện nhất của cái đẹp, là giá trị tinh thần sâu sắc nhất trong hệ thống giá trị của con người, đến lượt mình, cái đẹp nghệ thuật lại trở thành giá trị định hướng cơ bản cho quá trình

GDTHTM, dẫn dắt hoạt động thẩm mỹ của SV, hướng SV đến với sự hoàn thiện, khiến cho họ hành động đẹp hơn và sống cũng đẹp hơn. Vì vậy, vận dụng nghệ thuật trong GDTHTM cho SV là biện pháp hữu hiệu để giúp SV đi đến hoạt động theo quy luật của cái đẹp. Để con đường này đạt đến cái đích của nó, cần phải tuân thủ các nguyên tắc nhất định.

## 2. Các nguyên tắc vận dụng

### 2.1. Nguyên tắc toàn diện

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, con người là một thực thể tự nhiên mang đặc tính xã hội, có sự thống nhất biện chứng giữa hai phương diện tự nhiên và xã hội, cho nên, sự hình thành và phát triển các năng lực thẩm mỹ ở con người luôn chịu sự tác động, chi phối bởi các năng lực khác của họ như năng lực trí tuệ, năng lực đạo đức, năng lực thể chất... Do đó, để hình thành một chủ thể thẩm mỹ hướng thụ và sáng tạo với các chuẩn mực của THTM lành mạnh ở SV thì đòi hỏi quá trình giáo dục thẩm mỹ và vận dụng nghệ thuật trong GDTHTM cho SV phải được xây dựng trên quan điểm toàn diện.

Trước hết, giáo dục thẩm mỹ nói chung và vận dụng nghệ thuật trong GDTHTM cho SV nói riêng phải *bảo đảm tính hệ thống* trong nội dung và phương thức giáo dục với sự tham gia tích cực của nhiều bộ môn khoa học. Trong đó, *Triết học* làm cơ sở thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận, *Tâm lí học* đi sâu vào những thuộc tính, phẩm chất tâm lí về phương diện thẩm mỹ, *Xã hội học* tạo môi trường thẩm mỹ và điều kiện cơ bản cho các quan hệ thẩm mỹ, *Thể dục học* rèn luyện cơ thể sinh học cho chủ thể hoạt động thẩm mỹ, *Đạo đức học* xây dựng các chuẩn mực thẩm mỹ trong thị hiếu và hoàn thiện nhân cách cá nhân, lí tưởng nhân văn,... Tất cả tạo thành một sức mạnh tổng hợp thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chủ thể

\* Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

hóa thẩm mỹ của đối tượng được giáo dục. Trong chừng mực nhất định, kết quả của GDTHM là “thành tích chung” của quá trình giáo dục đối với SV.

Bản thân cái đẹp đã là một giá trị. Hơn thế nữa, cái đẹp còn là giá trị thẩm mỹ cơ bản của quan hệ thẩm mỹ. Đối với THM, nó là giá trị mà ở đó tập trung các năng lực nhạy cảm trong cảm thụ, đánh giá và sáng tạo cá nhân. Từ ánh sáng của cái đẹp, THM tốt để phát hiện cái xấu, cái phản giá trị. Cái đẹp trong THM tốt là sự tích hợp giữa cái đúng và cái tốt. THM lành mạnh luôn luôn lấy cái đẹp làm chuẩn mực để hưởng thụ, đánh giá và sáng tạo. Mối quan hệ giữa cái đẹp và cái tốt là tương tác hai giá trị có quy định khác nhau về chất với một bên là giá trị thẩm mỹ đạo đức, một bên là giá trị đạo đức. Mối quan hệ này được thể hiện sâu sắc trong các tác phẩm nghệ thuật và chính vì vậy mà nghệ thuật có vai trò to lớn trong chuyển tải các giá trị đạo đức - thẩm mỹ cho con người. Do đó, vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV theo nguyên tắc toàn diện còn phải *bảo đảm tính thống nhất giữa GDTHM và giáo dục đạo đức* nhằm hoàn thiện nhân cách cho SV. Từ thời cổ đại, chính Aristotle trong quan niệm của mình đã khẳng định rằng nhiệm vụ của nghệ thuật là “thanh lọc cảm xúc” cho con người, thúc đẩy con người thực hiện các hành động đạo đức. Bản chất của nghệ thuật không chỉ là hoạt động tâm lý sáng tạo mà còn là một khát vọng đạo đức muốn thế giới tốt hơn, con người nhân đạo hơn. Trong các tác phẩm nghệ thuật luôn xuất hiện các chuẩn mực đạo đức nhân văn, có ảnh hưởng sâu đậm đến thế giới đạo đức của xã hội và điều chỉnh không những hành vi mà còn cả lí tưởng đạo đức. Vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV là tạo điều kiện cho SV được tiếp cận, cảm thụ những tác phẩm nghệ thuật ấy, làm cho cái đẹp nghệ thuật trong các tác phẩm ấy khơi gợi lên ở họ tâm hồn lành mạnh, lương tâm trong sáng, trách nhiệm và nghĩa vụ xã hội cao cả, từ đó, SV từng bước hoàn thiện nhân cách, xây dựng cái đẹp cho hành động, cho bản thân và cho thế giới xung quanh.

Nghệ thuật vốn dĩ vô cùng phong phú và đa dạng. Trong thực tế, nghệ thuật tồn tại như một hệ thống nhiều loại hình có mối liên hệ qua lại với nhau và phục tùng những nhiệm vụ chung của hoạt động nghệ thuật ở một thời đại nào đó. Mỗi loại hình nghệ thuật riêng biệt vừa biểu hiện những quy luật chung của sáng tạo nghệ thuật vừa mang tính đặc thù, có những nét độc đáo riêng. Vì vậy, vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV một cách toàn diện cũng cần phải *bảo đảm tính đa dạng của các loại hình nghệ thuật*. Các loại hình nghệ thuật đều phản ánh hiện thực cuộc sống và biểu hiện tình cảm, tài năng của người sáng tạo. Tuy nhiên, mỗi loại hình nghệ thuật khác nhau lại phản ánh hiện thực cuộc sống với đặc thù thẩm mỹ

khác nhau. Tính đặc thù này làm cho mỗi loại hình nghệ thuật mang những giá trị nghệ thuật riêng biệt song chúng đều có tác động nhất định tới cảm thụ thẩm mỹ của công chúng. Do đó, mỗi loại hình nghệ thuật mặc dù có đời sống riêng nhưng không nằm ngoài sự phát triển chung của toàn bộ nền nghệ thuật và chúng đều có những đóng góp vào vai trò của nghệ thuật đối với GDTHM. Việc bảo đảm tính đa dạng của các loại hình nghệ thuật khi vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV không phải là chỉ sử dụng một loại hình nghệ thuật nào đó mà cần tạo điều kiện cho SV tiếp cận với tất cả các loại hình nghệ thuật bằng nhiều hình thức khác nhau, từ đó mang lại cho họ sự đa dạng trong các thỏa mãn nghệ thuật, làm tiền đề cho sự hình thành các THM tốt đẹp, lành mạnh.

## **2.2. Nguyên tắc lịch sử - cụ thể**

Trước hết, nguyên tắc lịch sử - cụ thể đòi hỏi vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV phải căn cứ vào *đặc điểm tâm lí của lứa tuổi*. Một trong những đặc điểm tâm lí quan trọng nhất ở lứa tuổi thanh niên - SV là tự đánh giá, tự ý thức, tự giáo dục. Nhờ có tự ý thức phát triển, SV có những hiểu biết, thái độ, có khả năng đánh giá bản thân để chủ động điều chỉnh sự phát triển bản thân theo hướng phù hợp với xu thế xã hội. Tự đánh giá, tự ý thức ở lứa tuổi SV là một hoạt động nhận thức, trong đó đối tượng nhận thức chính là bản thân chủ thể; là quá trình chủ thể thu thập, xử lí thông tin về chính mình, chỉ ra được những tồn tại ở bản thân, từ đó có thái độ, hành vi, hoạt động tự điều chỉnh, tự giáo dục. Nhờ vào tự đánh giá, tự ý thức, tự giáo dục mà lòng tự trọng, sự tự tin phát triển mạnh mẽ ở SV, từ đó dẫn đến sự phát triển về định hướng giá trị ở SV trong đó có cả định hướng THM.

Tuổi SV cũng là lứa tuổi mà thế giới quan và nhân sinh quan đang hoàn thiện. Đây là lứa tuổi có lí trí, tình cảm phong phú, đang trong quá trình hình thành thế giới quan và đi tìm lí tưởng, vì vậy, các quan niệm về cái đẹp cũng đang trong quá trình định hình và chứa đựng nhiều biến đổi, nhiều thử nghiệm. Do quy luật phát triển không đồng đều về mặt tâm lí, do những điều kiện, hoàn cảnh sống và cách thức giáo dục khác nhau, không phải bất cứ SV nào cũng được phát triển tối ưu và độ chín muồi trong suy nghĩ cũng như hành động của họ. Trong quá trình hoàn thiện nhân cách, bên cạnh tiếp thu và làm giàu thêm, phong phú thêm những giá trị xã hội, chính SV lại là những người dễ bị kích động và sa vào sự chi phối của cái xấu, cái phản giá trị. Xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và sự phát triển của khoa học công nghệ hiện nay làm cho SV có điều kiện giao lưu, tiếp xúc với nhiều nền văn hóa nghệ thuật trên thế giới. Tuy nhiên, tâm lí bồng bột, xốc nổi của tuổi trẻ lại làm cho cách nhìn nhận của họ

đối với các giá trị xã hội phần lớn thiếu hẳn sự chín chắn, sâu sắc. Do đó, họ dễ dàng tiếp nhận cả những nét văn hóa không phù hợp với chuẩn mực xã hội hiện đại và giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV cần phải lựa chọn được những tác phẩm nghệ thuật và những hình thức sinh hoạt nghệ thuật phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi mới có thể giúp họ đạt tới chiều sâu trong tâm hồn và hình thành nên các THTM lành mạnh.

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, con người vừa là chủ thể sáng tạo ra lịch sử vừa là sản phẩm của lịch sử, do đó, THTM của con người luôn chịu sự quy định của hoàn cảnh thực tiễn và điều kiện khách quan ở mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Mọi hoạt động thường thức, đánh giá và sáng tạo nghệ thuật cũng diễn ra trong hoàn cảnh cụ thể với những đối tượng cụ thể trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể. Xét trong điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể, cả THTM và nghệ thuật đều có tính dân tộc, tính giai cấp và tính thời đại. Vì vậy, vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV theo nguyên tắc lịch sử - cụ thể còn phải bảo đảm tính dân tộc, tính giai cấp và tính thời đại.

Do gắn bó lâu đời với hoàn cảnh tự nhiên, với sinh hoạt xã hội của mình, mỗi dân tộc có những phong tục, tập quán riêng; có cách cảm, cách nghĩ riêng; có sinh hoạt văn hóa và nền nghệ thuật riêng. Dân tộc Việt Nam sống trong khu vực sinh thái nhiệt đới gió mùa ẩm, thiên nhiên chan hòa ánh sáng và màu xanh nhưng cũng không kém phần khắc nghiệt với những trận lụt lội, mưa dầm, nắng hạn. Lịch sử Việt Nam có hàng ngàn năm phải chống lại các cuộc xâm lăng của kẻ thù lớn mạnh hơn gấp nhiều lần. Từ điều kiện thiên nhiên và hoàn cảnh xã hội đó đã hình thành nên một nền văn hóa thấm đượm tính bao dung, tình nhân ái, nhân văn và tinh thần yêu nước, quả cảm. Chính nền văn hóa này đã sản sinh ra một nền nghệ thuật đầy trữ tình nhưng cũng rất hào hùng của dân tộc với một loạt các loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc như tuồng, chèo, cải lương, nhạc dân ca... Trong bối cảnh xã hội sôi nổi, nhộn nhịp đang đòi hỏi con người đi tìm một khuôn mẫu mới cho cuộc sống như hiện nay, những nét giá trị rất riêng, rất Việt Nam này cần phải được phát huy, trở thành tiền đề cho những THTM mới trong SV.

Sự phát triển của nghệ thuật trong xã hội có giai cấp luôn mang tính chất mâu thuẫn giai cấp vì bản thân nghệ thuật là sự phản ánh một cách đặc thù những đối lập về điều kiện sống, lợi ích và quan niệm hệ tư tưởng của các nhóm xã hội khác nhau. Tính giai cấp này biểu hiện ở cuộc đấu tranh giữa các phương thức và các khuynh hướng đa chiều trong nghệ thuật. Những tác phẩm nghệ thuật nào hướng về lợi ích của giai cấp cách mạng, tiên tiến thì cũng đồng thời biểu hiện các chuẩn mực phát triển

của xã hội. Trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, THTM mà chúng ta đang hướng tới là THTM của giai cấp vô sản. Cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản là cuộc đấu tranh nhằm tiến tới một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh trong đó con người có đủ điều kiện để phát triển toàn diện, một xã hội mà ở đó “sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” [1; tr 606]. Vì vậy, vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV ở nước ta hiện nay “cần ra sức chăm lo bồi dưỡng hình thành *con người mới*. Đó là con người có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe và lao động giỏi, sống có văn hóa và tình nghĩa, giàu lòng yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính” [2; tr 15], là “con người phát triển toàn diện, có cuộc sống tập thể và cuộc sống cá nhân hài hòa phong phú” [3; tr 28], “có tư tưởng đúng, tình cảm đẹp” [3; tr 28], có tâm hồn tinh tế, nhuần nhuyễn và nhạy cảm trong thưởng thức, đánh giá cái đẹp và hình thành một khả năng sáng tạo phong phú ở mỗi SV; giúp họ ngày càng hoàn thiện cả về thể chất lẫn tinh thần bằng các tác phẩm nghệ thuật được sáng tác từ hệ tư tưởng, thế giới quan và lập trường thẩm mỹ của giai cấp vô sản.

Sự vận động của xã hội trong thời đại toàn cầu hóa hiện nay diễn ra mạnh mẽ hơn bao giờ hết trong lịch sử. Những vấn đề về độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, tự do và phát triển toàn diện của con người, tinh ưu việt và mặt trái của cách mạng công nghệ... được đặt ra một cách gay gắt và được phản ánh cả trong ý thức thẩm mỹ cũng như nghệ thuật. Chính thời kì đổi mới của chúng ta là điểm hội tụ của những mâu thuẫn thời đại, trong đó, sự phát triển của xã hội không gì khác hơn là giải quyết những mâu thuẫn đó. Xây dựng thị hiếu lành mạnh cho SV trong thời kì đổi mới ở nước ta hiện nay là hướng tới sự phát triển con người toàn diện với đầy đủ *Đức - Trí - Thể - Mĩ*, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội hiện đại - một xã hội phát triển cùng chiều với lí tưởng của giai cấp vô sản. Do đó, vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV cần dựa trên nghệ thuật hiện thực xã hội chủ nghĩa và những tác phẩm ưu tú của nhân loại. Các tác phẩm của nền nghệ thuật hiện thực xã hội chủ nghĩa là các tác phẩm được sáng tạo nên từ những chất liệu thẩm mỹ cao nhất của cuộc sống được tinh lọc qua tâm hồn tinh tế vì lợi ích cách mạng, vì lí tưởng cộng sản của nghệ sĩ, trở thành nguồn sống mới, động viên, cổ vũ lòng tự hào của SV. Các tác phẩm ấy sẽ làm sâu sắc tâm hồn của họ, giúp họ biết nâng niu, chào đón cái đẹp rực rỡ của tuổi thanh xuân và thêm yêu cuộc sống, từ đó phát huy những nhân tố tích cực và loại bỏ những nhân tố tiêu cực ở bản thân họ trên con đường đi lên xây dựng xã hội mới - xã hội dân chủ, công bằng, văn minh mà toàn nhân loại đang cùng hướng tới.

### **2.3. Nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn**

Đây là nguyên tắc cơ bản trong lí luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng và không thể xem nhẹ nguyên tắc này nếu thực sự muốn giáo dục có hiệu quả. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, những vấn đề lí luận luôn được quy định bởi các quan hệ thực tiễn. Trong các nghiên cứu của mình, Các Mác đã chỉ ra rằng: chính từ thực tiễn mà con người thoát khỏi giới động vật, biết sản xuất ra của cải vật chất và tinh thần để thỏa mãn nhu cầu của mình và biết chế tạo theo quy luật của cái đẹp. Cũng chính nhờ thông qua thực tiễn mà con người phát hiện thấy các giá trị thẩm mĩ ở đối tượng và thực hiện các hoạt động nghệ thuật. Sự phong phú của thực tiễn thẩm mĩ mang lại cho con người sự phong phú về tình cảm thẩm mĩ, nhận thức thẩm mĩ. Mác nhấn mạnh rằng: “Chỉ có thông qua sự phong phú, đã được phát triển về mặt vật chất, của bản chất con người, thì sự phong phú của tính cảm giác chủ quan của con người mới phát triển và một phần thậm chí lần đầu tiên mới được phát sinh ra: lỗ tai thính âm nhạc, con mắt thấy cái đẹp của hình thức - nói tóm lại là những cảm giác có khả năng về sự hưởng thụ có tính chất người và tự khẳng định mình như những lực lượng bản chất của con người” [4; tr 175-176]. Từ quan điểm thực tiễn của chủ nghĩa Mác, con người phải có những trải nghiệm thực tiễn trong hoạt động thẩm mĩ thì mới hình thành nên được chủ thể thẩm mĩ và phải được huấn luyện về mặt nghệ thuật thì cái tai mới biết thưởng thức âm thanh lành mạnh, con mắt mới phân biệt cái đẹp của các hình thức. Vì vậy, sự tác động qua lại của những trải nghiệm thực tiễn trong hoạt động thẩm mĩ của con người và nhận thức về mặt nghệ thuật của họ là điều không thể thiếu đối với GDTHM. Muốn phát triển khả năng thưởng thức và sáng tạo thẩm mĩ thì phải được tiếp xúc trực tiếp và thường xuyên với cái đẹp cả trong hiện thực cuộc sống và trong nghệ thuật. Vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV theo nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn đòi hỏi trong quá trình giáo dục phải làm cho SV nắm vững tri thức về thị hiếu, THTM, về cái đẹp, về nghệ thuật với hai điều kiện: một là, tri thức phải có hệ thống và hai là, tri thức có thể vận dụng trong thực tiễn để cải tạo thực tiễn, cải tạo bản thân. Thông qua đó, từ cái tốt, cái đẹp trong các hình tượng nghệ thuật giúp SV ý thức được tác dụng của THTM tốt và lành mạnh đối với đời sống thực tiễn của họ, hình thành cho họ những kĩ năng trong hoạt động thẩm mĩ và vận dụng chúng ở những mức độ khác nhau trong các quan hệ thẩm mĩ của họ.

Về mặt phương pháp, vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV theo nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn là phải *lấy SV làm trung tâm của hoạt*

*động giáo dục*. Phương pháp giáo dục “truyền thống” của chúng ta là giảng viên truyền đạt kiến thức một chiều, độc thoại và áp đặt kiến thức có sẵn còn người học đón nhận tri thức theo cách hoàn toàn thụ động. Tuy nhiên, sự phát triển của xã hội với sự bùng nổ của công nghệ thông tin và mạng xã hội hiện nay đã làm phương pháp giáo dục này trở nên lạc hậu và không còn phù hợp nữa. Cũng như tất cả các quá trình giáo dục khác, GDTHM cho SV cần phải được thay đổi về mặt phương pháp, chuyển sang lấy hoạt động của người học làm trung tâm. Quá trình giáo dục phải hướng vào SV, để họ thực sự là chủ thể thẩm mĩ tự nghiên cứu, tự tìm tòi, tự thể nghiệm thông qua việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu về THTM, về nghệ thuật hay tổ chức các hoạt động thưởng thức, sáng tạo nghệ thuật dành cho SV. Tất nhiên, quá trình giáo dục này phải được hướng dẫn, định hướng một cách cụ thể trên cơ sở tôn trọng cá tính của SV, phát huy tính chủ động tích cực của họ và tùy thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng trường, từng đơn vị giáo dục.

### **3. Kết luận**

Như vậy, để con người ngày càng phát triển một cách hoàn thiện thì GDTHM cho SV là một nhiệm vụ chiến lược trong hoạt động giáo dục của xã hội, nhà trường và gia đình. Nhiệm vụ chiến lược này đòi hỏi phải có một hệ thống giáo dục đầy đủ và xuyên suốt với sự tham gia của nhiều môn khoa học và nhiều yếu tố vật chất cũng như tinh thần khác nhau, trong đó nghệ thuật đóng vai trò là hạt nhân đối với sự phát triển toàn diện cả về *Đức - Trí - Thể - Mĩ* ở SV. Vận dụng nghệ thuật trong GDTHM cho SV với các nguyên tắc cơ bản là: *nguyên tắc toàn diện, nguyên tắc lịch sử - cụ thể và nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn* nhằm góp phần tạo ra sự cân bằng giữa đào tạo chuyên môn và GDTHM, giáo dục lối sống, xây dựng lí tưởng trong SV các trường đại học và cao đẳng ở nước ta hiện nay, hướng tới mục tiêu cung cấp cho xã hội một nguồn nhân lực chất lượng cao, có sự phát triển hài hòa và toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của xã hội hiện đại. □

### **Tài liệu tham khảo**

- [1] C. Mác - Ph. Ăngghen (1995). *Toàn tập*, tập 4. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1991). *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. NXB Sự thật.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (1977). *Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*. NXB Sự thật.
- [4] C. Mác - Ph. Ăngghen (2000). *Toàn tập*, tập 42. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Đỗ Huy (1987). *Giáo dục thẩm mĩ - Mấy vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Thông tin lí luận.